

Theo yêu cầu của khách hàng, trong một năm qua, chúng tôi đã dịch qua 16 môn học, 34 cuốn sách, 43 bài báo, 5 sổ tay (chưa tính các tài liệu từ năm 2010 trở về trước) Xem ở đây

**DỊCH VỤ
DỊCH
TIẾNG
ANH
CHUYÊN
NGÀNH
NHANH
NHẤT VÀ
CHÍNH
XÁC
NHẤT**

Chỉ sau một lần liên lạc, việc dịch được tiến hành

Giá cả: có thể giảm đến 10 nghìn/1 trang

Chất lượng: Tao dựng niềm tin cho khách hàng bằng công nghệ 1. Bạn thấy được toàn bộ bản dịch; 2. Bạn đánh giá chất lượng. 3. Bạn quyết định thanh toán.

Tài liệu này được dịch sang tiếng việt bởi:

www.mientayvn.com

Tìm bản gốc tại thư mục này (copy link và dán hoặc nhấn Ctrl+Click):

<https://drive.google.com/folderview?id=0B4rAPqlxIMRDSFE2RXQ2N3FtdDA&usp=sharing>

Liên hệ để mua:

thanhlam1910_2006@yahoo.com hoặc frbwrthes@gmail.com hoặc số 0168 8557 403 (gặp Lâm)

Giá tiền: 1 nghìn /trang đơn (trang không chia cột); 500 VND/trang song ngữ

Dịch tài liệu của bạn: http://www.mientayvn.com/dich_tiang_anh_chuyen_nghanh.html

3.5 Clients, servers and delegation

At the heart of all cooperation in a community is a system of centralization and delegation. No program or entity can do everything alone, nor is everyone expected to do so. It makes sense for certain groups to specialize in performing certain jobs. That is the function of a society and good management.

Principle 8 (Delegation I). Leave experts to do their jobs. Assigning responsibility for a task to a body which specializes in that task is a more efficient use of resources.

If we need to find out telephone numbers, we invent the directory enquiry service: we give a special body a specific job. They do the phone-number research (once and for everyone) and have the responsibility for dealing out the information on request. If we need a medical service, we train doctors in the specialized knowledge and trust them with the responsibility. That is much more efficient than expecting every individual to have to research phone numbers by themselves, or to study medicine personally. The advantage with a service is that one avoids repeating work unnecessarily and one creates special agents with an aptitude for their task. In database theory, this process is called normalization of

3.5 Client, server và sự phân quyền

Vấn đề trung tâm trong hợp tác cộng đồng là sự tập trung hóa và phân quyền. Không có chương trình hoặc thực thể nào có thể làm tất cả mọi thứ một mình, cũng không có đối tượng nào có khả năng làm việc đó. Vì vậy thường là sẽ có những nhóm nhất định thực hiện các công việc nhất định. Đó là chức năng của một xã hội và sự quản lý tốt.

Nguyên tắc 8 (Phân quyền I). Để lại các chuyên gia làm công việc của họ. Phân công nhiệm vụ cho một nhóm (người) chuyên về nhiệm vụ đó cũng là phương pháp sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên.

Nếu chúng ta cần phải tìm số điện thoại, chúng ta phải nghĩ ra dịch vụ truy vấn thư mục: chúng ta cho một đối tượng cụ thể một công việc cụ thể. Chúng làm nhiệm vụ tìm số điện thoại (một lần và cho tất cả mọi người) và có trách nhiệm xử lý các thông tin theo yêu cầu. Nếu chúng ta cần một dịch vụ y tế, chúng ta đào tạo bác sĩ về kiến thức chuyên ngành và tin tưởng họ có trách nhiệm. Điều này hiệu quả hơn là trong đời mỗi cá nhân phải tự nghiên cứu số điện thoại, hoặc tự nghiên cứu y học. Ưu điểm của dịch vụ là người ta tránh được việc lặp lại những việc không cần thiết và tạo ra các bộ phận đặc biệt sẵn sàng cho nhiệm vụ của chúng. Trong lý thuyết phân quyền, quá trình này được gọi sự chuẩn hóa hệ thống.

the system.

The principle of specialization also applies in system administration. Indeed, in recent years the number of client-server systems has grown enormously, because

Figure 3.1: E-mail traffic at Oslo College measured over the course of many weeks. The plot shows the weekly average from Monday to Sunday. Over each 24 hour period, there is a daily peak showing users' working hours, and during the week, there is a peak around midweek, and little activity during the weekends.

of possibilities offered by networking. Not only can we give a special daemon on one host a special job, but we can say that that daemon will do the job for every other host on the network also. As long as the load placed on the network does not lead to a bottleneck, this is a very efficient centralization of resources. Clearly, the client-server model is an extended way of sharing resources. In that sense it is like a distributed generalization of the kernel.¹

The client-server nomenclature has been confused by history. A server is not a host, but a program or process which runs on a host. A client is any process which requires the services of a server. In Unix-like systems, servers are called daemons. In Windows they are just called services.

Nguyên tắc chuyên môn hóa cũng được áp dụng trong quản trị hệ thống. Thật vậy, trong những năm gần đây số lượng hệ thống client-server đã gia tăng đáng kể, bởi vì

Hình 3.1: Giao thông E-mail tại Đại học Oslo được đo trong khoảng thời gian nhiều tuần. Đồ thị biểu diễn trung bình hàng tuần từ thứ hai đến chủ nhật. Trong mỗi khoảng thời gian 24 giờ, có một cao điểm hàng ngày cho thấy giờ làm việc của người dùng, và trong tuần, có một cao điểm trong khoảng giữa tuần, và hoạt động rất ít trong ngày cuối tuần.

khả năng được cung cấp bởi mạng. Chúng ta không chỉ cung cấp một daemon đặc biệt trên một host một công việc đặc biệt, mà chúng ta có thể nói rằng daemon sẽ làm việc đối với mỗi host khác trên mạng. Miễn là tải được đặt trên mạng không dẫn đến một nút cổ chai (sự tắc nghẽn), đây là sự tập trung rất hiệu quả các nguồn tài nguyên. Rõ ràng, mô hình client-server là một cách mở rộng để chia sẻ các nguồn tài nguyên. Trong ý nghĩa đó, nó giống như sự tổng quát phân phối của kernel.¹

Các thuật ngữ client-server đã bị nhầm lẫn trong lịch sử. Server không phải là một host, mà là một chương trình hay quá trình chạy trên host. Client là bất kỳ quá trình nào đòi hỏi các dịch vụ của server. Trong các hệ điều hành kiểu Unix, server được gọi là daemon. Trong Windows, chúng chỉ được gọi là

Unfortunately, it is common to refer to the host on which a server process runs as being a server. This causes all sorts of confusion.

The name ‘server’ was usurped, early on, for a very specific client-server relationship. A server is often regarded as a large machine which performs some difficult and intensive task for the clients (an array of workstations). This prejudice comes from the early days when many PC-workstations were chained together in a network to a single PC which acted as file-server, and printer server, sharing a disk and printer with all of the machines. The reason for this architecture, at the time, was that the operating system of that epoch MS-DOS was not capable of multitasking, and thus the best solution one could make was to use a new PC for each new task. This legacy of one-machine, one-user, one-purpose, still pervades newer PC operating system philosophy. Meanwhile, Unix and later experimental operating systems have continued a general policy of ‘any machine, any job’, as part of the vision of distributed operating systems. There are many reasons for choosing one strategy or the other, so we shall return to this issue.

In fact a server-host can be anything from a Cray to a laptop. As long as there is a process which

các dịch vụ. Thật không may, thường người ta hay đề cập đến host trên đó quá trình server chạy như là một server. Điều này phần nào gây ra sự nhầm lẫn.

Tên “server” đã bị lấy đi, từ trước, đối với một mối quan hệ client-server rất cụ thể. Một server thường được coi như một máy lớn thực hiện một số nhiệm vụ khó khăn và chuyên sâu cho các client (một mảng của các máy trạm). Định kiến này xuất phát từ trước đây khi nhiều máy trạm PC được nối với nhau trong một mạng thành một máy tính duy nhất hoạt động như server tập tin và server máy in, chia sẻ đĩa và máy in với tất cả các máy.

Bên trên là phần dịch mẫu, phần tô vàng chúng tôi chưa dịch.

executes a certain service, the host is a server-host	
--	--